

Số: 3831246

**Kia New Seltos 1.5 Turbo GT-Line**

**Kia Sportage 2.0G Premium (Tùy chọn màu nội thất)**

**Giá niêm yết:**

**764.000.000đ**

**849.000.000đ**

**KÍCH THƯỚC - KHỐI LƯỢNG:**

|                                   |                    |                    |
|-----------------------------------|--------------------|--------------------|
| Kích thước tổng thể (mm)          | 4365 x 1800 x 1645 | 4660 x 1865 x 1700 |
| Chiều dài cơ sở (mm)              | 2610               | 2755               |
| Bán kính quay vòng tối thiểu (mm) | 5300               | 5890               |
| Khoảng sáng gầm xe (mm)           | 190                | 190                |
| Khối lượng không tải (kg)         | 1310               | 1520               |
| Khối lượng toàn tải (kg)          | 1760               | 1970               |
| Thể tích khoang hành lý (L)       | 433                | 543                |
| Dung tích thùng nhiên liệu (L)    | 50                 | 54                 |
| Số chỗ ngồi                       | 5                  | 5                  |
| Nguồn gốc                         | SX-LR trong nước   | SX-LR trong nước   |

**DẪN ĐỘNG - KHUNG GẮM:**

|  |                           |                              |
|--|---------------------------|------------------------------|
| Loại động cơ                               | Smartstream 1.5 Turbo     | Xăng 2.0L                    |
| Dung tích xi lanh (cc)                     | 1497                      | 1999                         |
| Công suất cực đại (hp @ rpm)               | 158Hp/ 5.500 rpm          | 154 / 6200                   |
| Mômen xoắn cực đại (Nm @ rpm)              | 253 Nm/ 1.500 - 3.500 rpm | 192 / 4500                   |
| Hộp số                                     | 7DCT                      | 6AT                          |
| Hệ thống dẫn động                          | Cầu trước (FWD)           | Cầu trước (FWD)              |
| Hệ thống treo trước                        | McPherson                 | Mc Pherson                   |
| Hệ thống treo sau                          | Thanh cân bằng            | Liên kết đa điểm             |
| Hệ thống phanh trước                       | Đĩa                       | Đĩa                          |
| Hệ thống phanh sau                         | Đĩa                       | Đĩa                          |
| Thông số lốp xe                            | 215/60 R17                | 235/55 R19                   |
| Hệ thống dừng/Khởi động động cơ thông minh | -                         | -                            |
| Chế độ lái                                 | Normal/Eco/Sport          | Normal / Eco / Sport / Smart |
| Chế độ địa hình                            | Snow/Mud/Sand             | -                            |

**NGOẠI THẤT:**

|  |     |     |
|--|-----|-----|
| Cụm đèn trước                                  | LED | LED |
| Đèn trước tự động bật/tắt                      | ●   | ●   |
| Đèn trước tự động chiếu xa/chiếu gần           | ●   | -   |
| Đèn trước chức năng tự động cân bằng góc chiếu | -   | -   |
| Đèn trước mở rộng góc chiếu                    | -   | -   |
| Đèn ban ngày LED                               | ●   | ●   |
| Đèn sương mù                                   | LED | -   |
| Cụm đèn sau                                    | LED | LED |
| Gương chiếu hậu chỉnh điện, gập điện           | ●   | ●   |
| Gạt mưa tự động                                | ●   | ●   |
| Cửa sổ trời                                    | ●   | -   |

**NỘI THẤT - TIỆN NGHI:**

|                        |    |    |
|------------------------|----|----|
| Vô lăng bọc da         | ●  | ●  |
| Chất liệu ghế          | Da | Da |
| Ghế người lái chỉnh cơ | -  | -  |

|                                      |                                |                           |
|--------------------------------------|--------------------------------|---------------------------|
| Ghế người lái chỉnh điện             | ●                              | ●                         |
| Ghế người lái có nhớ vị trí          | -                              |                           |
| Ghế hành khách phía trước chỉnh cơ   | -                              | ●                         |
| Ghế hành khách phía trước chỉnh điện | ●                              |                           |
| Hàng ghế trước có tính năng làm mát  | ●                              |                           |
| Hàng ghế trước có tính năng sưởi     | -                              |                           |
| Hàng ghế trước có tính năng massage  | -                              |                           |
| Tính năng cửa hít                    | -                              |                           |
| Kính cửa sổ chỉnh điện               | ●                              | ●                         |
| Màn hình đồng hồ đa thông tin        | 4.2"                           | Digital Segment + LCD 4.2 |
| Màn hình HUD                         | ●                              |                           |
| Màn hình giải trí trung tâm          | 10.25"                         | AVN 12.3"                 |
| Kết nối Apple Carplay/Android Auto   | ●                              | ●                         |
| Hệ thống điều hòa tự động            | ●                              | ●                         |
| Số vùng khí hậu điều hòa             | Tự động 2 vùng                 | 2                         |
| Cửa gió cho hàng ghế sau             | ●                              | ●                         |
| Chìa khóa thông minh                 | ●                              | ●                         |
| Khởi động nút bấm                    | ●                              | ●                         |
| Khởi động từ xa                      | ●                              | ●                         |
| Hệ thống âm thanh                    | 6 loa                          | 6 loa                     |
| Lấy chuyển số                        | ●                              | ●                         |
| Sạc không dây Qi                     | ●                              |                           |
| Phanh đỗ điện tử                     | ●                              | ●                         |
| Giữ phanh tự động Autohold           | ●                              | ●                         |
| Đèn trang trí nội thất               | ●                              |                           |
| Rèm che nắng                         | ●                              |                           |
| Móc khóa ghế trẻ em ISOFIX           | ●                              | ●                         |
| Trang bị khác                        | Gương chiếu hậu chống chói ECM |                           |

### **AN TOÀN:**

|   |               |             |
|---|---------------|-------------|
| Số túi khí                                      | 6             | 6           |
| Hệ thống chống bó cứng phanh ABS                | ●             | ●           |
| Hệ thống phân phối lực phanh EBD                | ●             | ●           |
| Hệ thống hỗ trợ phanh khẩn cấp BA               | ●             |             |
| Hệ thống cảnh báo phanh khẩn cấp ESS            | ●             |             |
| Hệ thống cân bằng điện tử                       | ●             | ●           |
| Hệ thống kiểm soát lực kéo chống trượt TCS      | ●             |             |
| Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc HLA         | ●             | ●           |
| Mã hóa chống sao chép chìa khóa                 | ●             | ●           |
| Hệ thống cảnh báo chống trộm                    | ●             |             |
| Cảm biến hỗ trợ đỗ xe                           | ●             | Trước & Sau |
| Hệ thống cảnh báo điểm mù                       | ●             | ●           |
| Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang khi lùi | ●             |             |
| Hệ thống cảnh báo lệch làn đường                | ●             |             |
| Hệ thống hỗ trợ giữ làn đường                   | ●             |             |
| Hệ thống hỗ trợ phanh chủ động                  | ●             |             |
| Hệ thống điều khiển hành trình                  | Thích ứng SCC | ●           |

Hệ thống điều khiển hành trình thích ứng

-

Hệ thống cảnh báo áp suất lốp

●

●

Camera lùi

●

●(Tích hợp camera 360)